

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **129** /2019/HS-PT

Ngày: 21/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

+ *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Tuấn Long**.

+ *Các thẩm phán:* Bà **Lâm Vương Mỹ Linh**.

Bà **Bùi Thị Nghĩa**.

+ *Thư ký phiên tòa:* Ông **Phùng Tấn Đạt** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

+ *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa:* Ông **Võ Khôi Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 21/10/2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 127/2019/TLPT-HS ngày 07/8/2019 đối với bị cáo Lê Thị Minh A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 140/2019/HS-ST ngày 26/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố A2, tỉnh Khánh Hòa.

- Bị cáo có kháng cáo:

Lê Thị Minh A - sinh năm 1993. Trú tại: phường A1, thành phố A2, tỉnh Khánh Hòa; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Lê Văn A3 (1968) và bà Mai Thị A4 (1968); chồng Phạm Đức A5 (đã ly hôn) có 01 con sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 22/02/2019, Nguyễn Trúc B cùng Lê Thị Minh A và 02 người bạn ngồi uống bia tại khu vực bờ kè Mương Thanh, phường Xương Huân, thành phố A2. Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, B cùng 02 người bạn đi vệ sinh. Trước khi đi, B để 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng trên bàn. Lúc này, A lợi dụng tại bàn không có ai nên đã lấy trộm điện thoại trên, tháo sim rút xuống biển, tắt nguồn và bỏ điện thoại vào túi áo khoác của mình. Sau khi đi vệ sinh xong, phát hiện mất điện thoại nên B hỏi thì A nói không biết, sau đó chị B bỏ ra về.

Đến ngày 24/02/2019, A đến nhà bạn tại thôn Phú Trung, xã Vĩnh Thạnh, thành phố A2 chơi và lấy chiếc điện thoại di động trộm được của chị B ra để hát Karaoke thì bị chị B dùng chức năng định vị phát hiện và báo cho Công an. Lực lượng công an tiến hành đưa Lê Thị Minh A về trụ sở làm việc, tại đây, Lê Thị Minh A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 93/HĐĐG ngày 01/3/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6s Plus, 64 GB, màu vàng có giá trị là **5.190.000đ**.

Bản án hình sự sơ thẩm số 140/2019/HS-ST ngày 26/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố A2, tỉnh Khánh Hòa đã áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Thị Minh A 06 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Ngoài ra bản án còn quyết định về trách nhiệm dân sự, vật chứng vụ án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 03/7/2019, bị cáo Lê Thị Minh A kháng cáo xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa xét thấy hành vi của bị cáo là nhất thời, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, hiện bị cáo đang nuôi con nhỏ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Thị Minh A còn trong hạn luật định nên hợp lệ để xem xét.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Thị Minh A đã khai nhận toàn bộ hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập. Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận: Bản án hình sự sơ thẩm số 140/2019/HS-ST ngày 26/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố A2, tỉnh Khánh Hòa đã xử phạt bị cáo Lê Thị Minh A về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo: Xét thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác trái pháp luật nên cần xử phạt nghiêm. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; bên cạnh đó, giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là không lớn nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết này khi lượng hình là bất lợi cho bị cáo. Đồng thời, xét thấy bị cáo hiện đang nuôi con nhỏ, là lao động chính trong gia đình, đang có việc làm và nơi cư trú ổn định, hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự nhất thời phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy có căn cứ để chấp nhận kháng cáo

của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt nhưng không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Bị cáo không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Minh A, sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Minh A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo **Lê Thị Minh A**.

Tuyên xử: Xử phạt bị cáo Lê Thị Minh A 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Lê Thị Minh A cho Ủy ban nhân dân phường A1, thành phố A2, tỉnh Khánh Hòa giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo Lê Thị Minh A thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Lê Thị Minh A cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì có thể bị buộc chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trong trường hợp bị cáo Lê Thị Minh A thực hiện hành vi phạm tội mới thì buộc phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 Bộ luật hình sự.

3. Bị cáo Lê Thị Minh A không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND TP. A2;
- VKSND TP. A2;
- Công an TP. A2;
- Chi cục THADS TP. A2;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn; Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Long